

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
KHU VỰC 4- BẮC NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ Q VIỆT NAM
Độc lập- Tự do- Hạnh phúc**

Bản án số: 34/2025/HS-ST
Ngày 25-09-2025

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ Q VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- BẮC NINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Huân.

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Nguyễn Thị Yên (nguyên cán bộ Phòng giáo dục huyện Lục Nam);
- Ông Nguyễn Hữu Thái.

- Thư ký phiên tòa: Bà Vũ Thị Thùy Linh- Thư ký Tòa án nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Bà Hà Thị Hiền- Kiểm sát viên.

Ngày 25 tháng 09 năm 2025, tại trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ B số: 24/2025/TLST-HS ngày 28 tháng 08 năm 2025, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 39/2025/QĐXXST-HS ngày 09 tháng 09 năm 2025, đối với bị cáo:

Phạm Mạnh H, sinh ngày 23/04/2008 tại xã L, tỉnh Bắc Ninh. Nơi cư trú: thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh; nghề nghiệp: Học sinh; trình độ văn hóa (học vấn): 10/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn V và bà Đoàn Thị B; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: Không; tại ngoại (có mặt).

Đại diện hợp pháp (người giám hộ) cho bị cáo:

- Chị Đoàn Thị B, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

- Trường Cao đẳng nghề Công nghệ Việt- Hàn Bắc Giang (nay là Bắc Ninh) do ông Nguyễn Công Thông- Hiệu trưởng đại diện theo pháp luật (vắng mặt).

Địa chỉ: phường Bắc Giang, tỉnh Bắc Ninh

Người bào chữa cho bị cáo: Ông Hoàng Trọng Q- Trợ giúp viên pháp B thuộc E tâm trợ giúp pháp B, Sở Tư pháp Bắc Ninh (vắng mặt).

Bị hại: Bà Giáp Thị T, sinh năm 1975 (đã chết)

Địa chỉ: thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh

Đại diện hợp pháp của bị hại:

- Cụ Giáp Văn X, sinh năm 1954

- Cụ Giáp Thị Y, sinh năm 1957

Cùng địa chỉ: thôn D, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh (đều có mặt)

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973 (có mặt)

- Anh Nguyễn Văn E, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh.

- Chị Nguyễn Thị G, sinh năm 1999 (vắng mặt)

Địa chỉ: thôn 1, phường M1, tỉnh Bắc Ninh.

** Người có quyền lợi, Q vụ X quan:*

- Chị Đoàn Thị B, sinh năm 1989

Địa chỉ: thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

- Ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1973

Địa chỉ: thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Khoảng 06 giờ 35 phút ngày 22/4/2025, Phạm Mạnh H, sinh ngày 23/4/2008 trú tại thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh (H chưa có giấy phép lái xe mô tô theo quy định), điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96, đăng ký mang tên Đoàn Thị B, sinh năm 1989 trú tại thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh đi một mình từ nhà đến xã Lạng Giang, tỉnh Bắc Ninh chơi. Khi H điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường thuộc Tỉnh lộ 398B, gần khu vực ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh 398B và đường nhánh đi vào thôn Dữu, thuộc địa phận thôn Dữu, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh, thì quan sát thấy phía trước cách đầu xe của H khoảng 35m có bà Giáp Thị T, sinh năm 1975, trú tại thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh điều khiển xe đạp điện đi phía trước cùng chiều, đầu xe đang chệch chéo để rẽ sang trái đường theo chiều đi của H. Thấy vậy, H tiếp tục điều khiển xe mô tô đi thẳng, không bấm còi cảnh báo nhưng giảm tốc từ 45 - 50 km/h xuống khoảng 30 - 35km/h. Khi bà Thuỷ điều khiển xe đạp điện chuyển hướng rẽ từ bên phải sang bên trái đường, do khoảng cách đã gần, H không làm chủ được tốc độ đã điều khiển xe mô tô đâm vào xe đạp điện của bà Thuỷ. C quả bà Thuỷ đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Bắc Giang nhưng do thương tích nặng bà Thuỷ đã tử vong cùng ngày.

Cơ quan điều tra đã tiến hành xét nghiệm chất ma túy, kiểm tra nồng độ cồn đối với Phạm Mạnh H. Kết quả xác định: Âm tính với các chất ma túy, nồng độ cồn trong hơi thở của H là 0,000mg/L. Đồng thời tạm giữ 01 xe đạp điện và 01 xe mô tô biển số 98F1-471.96.

Kết quả khám nghiệm hiện trường:

Hiện trường nơi xảy ra vụ tai nạn giao thông ngày 22/4/2025 tại đường Tỉnh lộ 398B, khu vực ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh 398B và đường nhánh đi vào thôn Dữu, thuộc địa phận thôn Dữu, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang (nay là xã Đ, tỉnh Bắc Ninh), đoạn đường cong, cua, mặt đường rộng 13,3m,

được trải nhựa bằng phẳng, hai bên đường có lề đất, ở giữa có vạch kẻ đường màu vàng dạng nét đứt chia đường thành hai chiều phương tiện di chuyển, vạch kẻ đường cách mép đường bên phải theo chiều đi từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) là 6,0m. Đường nhánh đi vào thôn Dều, xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang tỉnh Bắc Giang (nay là Đ, tỉnh Bắc Ninh) khu vực đầu ngã 3 giao với đường tỉnh 398B rộng 38,0m được trải nhựa bằng phẳng. Đường tỉnh 398B chiều đường bên phải theo chiều từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) có vạch kẻ đường màu trắng dạng nét liền chạy song song với mép đường, cách mép đường 2,2m. Trên lề đường bên phải theo chiều từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) có cột đèn đường, trên cột có ký hiệu 21 – L1. Lấy cột đèn đường làm chuẩn, mép đường bên phải đường tỉnh 398B từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) làm mép chuẩn. Tiến hành khám nghiệm hiện trường phát hiện:

- Tại vị trí ký hiệu số (1): Dấu vết mài sát bám dính chất màu đen dạng cao su trên mặt đường, kích thước (0,45x0,05)m, chiều hướng vết theo chiều từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm. Đầu vết cách mốc chuẩn 8,35m, cách mép chuẩn 3,05m, cuối vết cách mép chuẩn 3,0m.

- Tại vị trí ký hiệu số (2): Dấu vết cày xước mặt đường dạng không X tục, kích thước (5,6 x 0,75)m, chiều hướng dấu vết theo chiều từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) chệch chéo về phía mép chuẩn. Đầu vết cách đầu dấu vết vị trí (1) 1,8m, cách mép chuẩn 2,36m; cuối vết cách mép chuẩn 0,7m, nằm trùng với vị trí phía dưới đầu tay phanh bên trái và đầu cần gạt chân chống giữa bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96.

- Tại vị trí ký hiệu số (3): Dấu vết cày xước mặt đường dạng không X tục, rải rác bám dính chất màu đỏ (dạng sơn), kích thước 2,5 x 0,4 m, chiều hướng dấu vết theo chiều từ xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm (nay là đường 31 đi xã Lạng Giang) chệch chéo về phía tâm đường. Đầu vết cách đầu dấu vết (1) là 1,9m, cách mép chuẩn 2,9m, cuối vết cách mép chuẩn 3,65m.

- Tại vị trí ký hiệu số (4): Xe đạp điện để nghiêng bên phải trên đường, đầu xe quay về hướng mép chuẩn, chệch chéo về hướng đường đi xã Đại Lâm (đường Quốc lộ 31), đuôi xe quay về hướng ngược lại. Trục sau xe cách đầu dấu vết (1) 4,3m, cách mép chuẩn 3,55m, trục trước xe cách mép chuẩn 2,5m

- Tại vị trí ký hiệu số (5): Xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96 đổ nghiêng trái trên đường, đầu xe quay về hướng đi xã Xương Lâm, đuôi xe quay về hướng đi xã Đại Lâm. Trục sau xe mô tô cách đầu vết (1) 6,9m, cách trục trước xe đạp điện 3,1m, cách mép chuẩn 0,45m, trục trước xe cách mép chuẩn 0,4m.

- Tại vị trí ký hiệu số (6): Dấu vết chất màu nâu đỏ dạng vũng (nghi máu), kích thước 0,5x0,45m, tâm vết cách trục bánh trước xe đạp điện tại vị trí ký hiệu (4) là 4,2m, cách mép chuẩn 1,9m.

- Xung quanh vị trí xe đạp điện ký hiệu số (4) có nhiều cây cỏ màu xanh và 01 đôi ủng.

Kết quả khám nghiệm xe đạp điện màu đỏ nhãn hiệu Yamaha không gắn biển kiểm soát:

Toàn bộ xe chùn cong theo hướng từ phải sang trái; chắn bùn sau bánh sau có dấu vết chùn cong kim loại hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải. Mặt ngoài có vết mài sát sơn kim loại bám dính chất màu đen dạng cao su trên diện (14 x 3)cm, điểm thấp nhất cách đất 24cm; thanh kim loại cố định trục bánh sau và chắn bùn có dấu vết cong vênh hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải, mặt ngoài có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu đen dạng cao su kích thước (5 x 0,4)cm; góc dưới bên trái chắn bùn sau bánh sau có dấu vết mài sát kim loại hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải trên diện (5,5 x 0,3)cm, điểm thấp nhất cách đất 21cm; mặt ngoài bên trái gác ba ga (ghế sau) có dấu vết mài sát sơn kim loại bám dính chất màu ghi hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải kích thước (5,5 x 1,2)cm, điểm thấp nhất cách đất 56cm; mặt ngoài bên phải thanh kim loại cố định trục bánh sau và chắn bùn có dấu vết mài sát kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá kích thước (5,5 x 0,5)cm; mặt ngoài để chân sau bên phải có dấu vết mài sát kim loại, kích thước (2 x 0,2)cm; mặt ngoài bàn đạp bên phải có dấu vết mài sát bám dính chất bùn đất, kích thước (5 x 3)cm; đầu ngoài tay lái bên phải có dấu vết mài sát nhựa bám dính bùn đất kích thước (3,5 x 2,5)cm

Kết quả khám nghiệm xe mô tô Honda Vision màu xám, biển kiểm soát 98F1-471.96:

Mặt trên chắn bùn trước bánh trước có dấu vết mài sát sơn nhựa bám dính chất màu đỏ dạng sơn và chất màu nâu dạng kim loại han rỉ, kích thước (08 x 3,5)cm, điểm thấp nhất cách đất 54cm, hướng từ trước ra sau; lốp bên trái bánh trước có dấu vết mài sát cao su hướng từ ngoài vào tâm bánh, kích thước (13 x 2,5)cm, điểm gần nhất cách chân van 14cm, cách chữ N cuối cùng trong dòng chữ NYLON 05cm; đầu dưới giảm sóc trước bên trái có dấu vết mài sát, mòn sơn kim loại bám dính chất màu nâu dạng kim loại han rỉ, có chiều hướng từ trước ra sau, kích thước (04x03)cm, điểm thấp nhất cách đất 21cm; mặt trên chắn bùn trước bánh trước có dấu vết mài sát sơn nhựa bám dính chất màu trắng dạng bột đá và bùn đất, kích thước (11 x 06)cm; mặt trước gáo gương bên trái có dấu vết mài sát nhựa bám dính chất màu trắng dạng bột đá, kích thước (05 x 2,5)cm; đầu ngoài tay phanh bên trái có dấu vết mài sát kim loại kích thước (0,8x 0,8)cm; mặt ngoài ốp nhựa bên trái để chân trước có dấu vết mài sát nhựa bám dính bùn đất, kích thước (5,5 x 0,3) cm; mặt ngoài bên trái cần gạt chân chống chính có dấu vết mài

sát sơn kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá, kích thước (11 x 04)cm; mặt ngoài bên trái tay xách sau xe có dấu vết mài sát sơn kim loại bám dính chất màu trắng dạng bột đá, kích thước (09 x 12)cm.

Kết quả khám nghiệm tử thi nạn nhân Giáp Thị Thuỷ, sinh năm 1975, trú tại xã Đại Lâm, huyện Lạng Giang, tỉnh Bắc Giang:

Bầm tụ máu tổ chức dưới da, cơ, có nhiều máu đông phía dưới vết thương; đường vỡ nứt xương hộp sọ vùng chẩm phải, vùng đo được dài 2,5cm, qua đường vỡ có máu không đông chảy ra. Thăm dò trong bằng bơm kim tiêm khoang lồng ngực, khoang ổ bụng không thấy máu, hõm ức thu mẫu máu tử thi.

Tại bản kết luận giám định tử thi số 945A/KLGĐTT-KTHS ngày 19/5/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“Nguyên nhân chết của Giáp Thị T do chấn thương sọ não: Vỡ xương hộp sọ vùng chẩm phải trên người có nhiễm vi rút Viêm gan B.

- Cơ chế hình thành dấu vết: Các tổn thương bầm tím, sưng nề, sây sát da được hình thành do tác động với vật tày, có các hình dạng và diện tiếp xúc khác nhau tạo nên; trong đó, tổn thương vỡ xương hộp sọ vùng chẩm do tiếp xúc trực tiếp với vật tày, lực tác động mạnh tạo nên.”

Tại bản kết luận giám định hoá pháp số 778/PY-XNĐH ngày 25/4/2025 của Viện Pháp y Quân đội - Cục Quân y kết luận:

“- Không tìm thấy Ethanol trong mẫu máu của Giáp Thị T.

- Không tìm thấy các chất ma tuý Morphin, 6MAM, Heroin, Codein, Cocain, Amphetamin, Methamphetamin, MDA, MDMA, MDEA, Ketamin, LSD, THC (cần sa) trong máu của Giáp Thị T.”

Tại bản kết luận giám định số 1085/KL-KTHS ngày 06/6/2025 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bắc Giang kết luận:

“1. Dấu vết mài sát sơn nhựa, bám dính chất màu đỏ tại mặt trên chấn bunn trước bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96, có hướng từ trước ra sau (từ ảnh số 5 đến ảnh số 8 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết mài sát sơn, kim loại tại bên trái góc sau gác ba ga của xe đạp điện, có chiều hướng từ sau ra trước (ảnh số 6, 7, 8 bản ảnh khám phương tiện). Dấu vết mài sát cao su tại má trái lốp bánh trước của xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96, có chiều hướng từ ngoài vào tâm bánh (từ ảnh số 10 đến ảnh số 14 bản ảnh khám phương tiện) phù hợp với dấu vết cong vênh, mài sát kim loại, bám dính chất màu đen tại chấn bunn sau bánh sau của xe đạp điện, có chiều hướng từ sau ra trước, từ trái sang phải (ảnh số 9, 10, 11 bản ảnh khám phương tiện).

2. Không đủ cơ sở để xác định dấu vết trượt ký hiệu số 1 trên hiện trường do phương tiện nào để lại qua dấu vết cơ học.

Dấu vết mài sát sơn nhựa, kim loại, bám dính chất màu trắng dạng bột đá tại bên trái xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96 gồm: Gáo gương, tay phanh, ốp

nhựa để chân trước, tay xách sau xe, chân chống chính, để chân sau hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96 đổ nghiêng trái, rê trượt trên mặt tạo nên, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 2 trên hiện trường. Dấu vết mài sát sơn nhựa, kim loại, bám dính chất màu trắng dạng bột đá và bùn đất tại bên phải xe đạp điện gồm: Tay lái, tay phanh, bàn đạp, để chân sau hình thành do va chạm với vật tày cứng có bề mặt không nhẵn (như mặt đường). Các dấu vết trên phù hợp với quá trình sau khi va chạm xe đạp điện đổ nghiêng phải, rê trượt trên mặt đường tạo nên, đồng thời tạo nên dấu vết cày xước ký hiệu số 3 trên hiện trường.

3. Vị trí va chạm giữa xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96 với xe đạp điện trên mặt đường tại vị trí trước điểm đầu dấu vết cày xước ký hiệu số 2, số 3 thuộc chiều chuyển động bên phải theo hướng xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm.

4. Chiều hướng chuyển động: Tại thời điểm xảy ra tai nạn xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96 di chuyển theo hướng xã Đại Lâm đi xã Xương Lâm và chạm với xe đạp điện ở phía trước, đầu xe chệch sang bên trái (tính theo chiều chuyển động của xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96).

5. Không xác định được tốc độ của hai phương tiện tại thời điểm xảy ra tai nạn qua các dấu vết cơ học.”

Bản cáo trạng số: 23/CT-VKS ngày 28/08/2025 của Viện Kiểm sát nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh truy tố bị cáo Phạm Mạnh H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh trình bày lời luận tội, phân tích hành vi, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, nhân thân của bị cáo, giữ nguyên quan điểm truy tố. Đề nghị Hội đồng xét xử kết tội bị cáo theo toàn bộ nội dung Bản cáo trạng và tuyên bố bị cáo Phạm Mạnh H phạm “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điều luật và xử phạt đối với bị cáo như sau:

- Áp dụng: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 của Luật tư pháp người chưa thành niên. Xử phạt: Phạm Mạnh H từ 01 năm 06 tháng đến 01 năm 09 tháng tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã nơi bị cáo cư trú giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

- Về trách nhiệm dân sự: Không đặt ra xem xét.
- Về vật chứng: Không đặt ra xem xét.
- Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về tố tụng: Quá trình điều tra, truy tố, Cơ quan điều tra, Viện kiểm sát nhân dân, Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, bị cáo; đại diện hợp pháp của người bị hại; người có quyền lợi, Q vụ X quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Tại phiên tòa, bị cáo; người có quyền lợi, Q vụ X quan không có khiếu nại gì; đại diện hợp pháp của bị hại có ý kiến không đồng ý về một, hai chi tiết trong quá trình khám nghiệm hiện trường của Cơ quan điều tra như cáo trạng đã nêu, nhưng không có khiếu nại gì. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của các Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2]. Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo Phạm Mạnh H đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như đã nêu ở trên. Lời khai của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, biên bản khám nghiệm hiện trường, cùng các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Do đó, đã đủ căn cứ kết luận: Khoảng 07 giờ ngày 22/04/2025, tại khu vực ngã ba giao nhau giữa đường tỉnh 398B và đường nhánh đi vào thôn Dữu, thuộc địa phận thôn Dữu, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh, Phạm Mạnh H, sinh năm 2008, trú tại thôn N, xã L, tỉnh Bắc Ninh, chưa được cấp giấy phép lái xe theo quy định của pháp luật, điều khiển xe mô tô Honda vision biển kiểm soát 98F1-471.96 không giảm tốc độ đến mức dừng đảm bảo an toàn tại nơi có báo hiệu cảnh báo nguy hiểm, đường bộ giao nhau cùng mức với đường bộ, nên đã va vào xe đạp điện Yamaha không gắn biển kiểm soát do bà Giáp Thị Thuỷ, sinh năm 1975, trú tại thôn C, xã Đ, tỉnh Bắc Ninh điều khiển đang đi phía trước cùng chiều, đầu xe đang chệch chéo sang trái để chuyển hướng sang đường. C quả, bà Giáp Thị T tử vong. Hành vi của Phạm Mạnh H đã vi phạm Khoản 1 Điều 9 và Điểm b, d Khoản 3 Điều 12 Luật trật tự, an toàn giao thông đường bộ; đủ yếu tố cấu thành “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự. Như vậy, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Bắc Ninh truy tố bị cáo là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm trực tiếp đến trật tự an toàn giao thông đường bộ, gây thiệt hại về tính mạng, tài sản của người khác, gây lo lắng trong quần chúng nhân dân. Vì vậy, cần phải áp dụng mức hình phạt nghiêm minh, tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo mới có tác dụng giáo dục riêng, phòng ngừa chung. Tuy nhiên, khi lượng hình cũng cần xem xét đến nhân thân, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo.

[3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự; nhân thân của bị cáo.

[3.1]. Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[3.2]. Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo tự nguyện bồi thường thiệt hại; đại diện hợp pháp cho bị hại có đơn xin miễn trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Vì vậy, bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3.3]. Về nhân thân: Trước khi có hành vi phạm tội lần này, bị cáo là người có nhân thân tốt.

[4]. Từ những phân tích, đánh giá tính chất mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Xét thấy bị cáo là người chưa thành niên, phạm tội với lỗi vô ý, có nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nơi cư trú ổn định, rõ ràng nên xử phạt bị cáo với mức hình phạt tù cho hưởng án treo như đại diện Viện kiểm sát đề nghị là có căn cứ.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Sau khi vụ tai nạn xảy ra, Phạm Mạnh H cùng gia đình đã thăm hỏi, bồi thường cho gia đình bị hại số tiền là 200.000.000 đồng. Đại diện gia đình bị hại đã nhận tiền, nhận lại xe đạp điện Yamaha không gắn biển kiểm soát, không yêu cầu bồi thường gì thêm. Bà Đoàn Thị B đã nhận lại xe mô tô Honda vision biển kiểm soát 98F1-471.96 và không yêu cầu gì về dân sự, nên không đặt ra xem xét .

[6] Về vật chứng: Quá trình điều tra xác định xe đạp điện nhãn hiệu Yamaha không gắn biển kiểm soát là tài sản hợp pháp của vợ chồng ông Nguyễn Văn Q bà Giáp Thị Thủy; xe mô tô Honda vision biển kiểm soát 98F1-471.96 là tài sản của bà Đoàn Thị B. Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử B vật chứng trả lại những tài sản trên cho chủ sở hữu. Các đương sự đã nhận lại tài sản, không có ý kiến gì, nên không đặt ra xem xét.

[7] Đối với bà Đoàn Thị B là mẹ đẻ của Phạm Mạnh H, chủ xe mô tô biển kiểm soát 98F1-471.96. Ngày 22/4/2025, bà B đi làm đồng để chìa khóa và xe mô tô ở nhà, H đã tự ý lấy xe đi, không báo gì với bà B, bà B không biết. Do đó, Cơ quan điều tra không khởi tố bà Đoàn Thị B về “Tội giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ” là có cơ sở.

[8]. Về án phí: Bị cáo phạm tội nên phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, Q vụ X quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định tại Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm a khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 của Bộ luật hình sự; khoản 1 Điều 119, Điều 124 của Luật tư pháp người

chưa thành niên. Xử phạt: Bị cáo Phạm Mạnh H 01 năm 06 tháng tù, cho hưởng án treo, về “Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Thời gian thử thách là 03 năm, kể từ ngày tuyên án. Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã L, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm Q vụ theo quy định Luật thi hành án hình sự 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo Luật thi hành án hình sự.

2. Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điều a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản B và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo Phạm Mạnh H phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự. Báo cho bị cáo; đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, Q vụ X quan có mặt biết, được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, Q vụ X quan vắng mặt được quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày, kể từ ngày được thông đạt bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- VKSND khu vực 4- Bắc Ninh;
- VKSND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự tỉnh Bắc Ninh;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Bắc Ninh;
- Những người TGTT vắng mặt;
- Lưu hồ sơ vụ án, v/p.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN-CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Văn Huân